

Số: /KH-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững
trên địa bàn huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025

Triển khai thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH ngày 21/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1161/KH-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh Hải Dương truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa, nội dung, giải pháp của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội góp phần huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

b) Truyền thông cho các đối tượng thụ hưởng của Chương trình về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

2. Yêu cầu

a) Xác định công tác giảm nghèo bền vững là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và mang tính nhân văn sâu sắc.

b) Truyền thông về công tác giảm nghèo phải kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật và được triển khai sâu rộng đến mọi tầng lớp dân cư nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, phát huy được sự sáng tạo của người dân.

c) Truyền thông về công tác giảm nghèo phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành để nắm vững, hiểu rõ các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, chương trình giảm nghèo, đảm bảo thực hiện đúng, kịp thời và hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng truyền thông

Đối tượng truyền thông là người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội; trong đó, chú trọng truyền thông cho nhóm đối tượng hưởng lợi từ Chương trình như người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp huyện và cấp xã.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

a) Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn huyện Tứ Kỳ.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025 (*Năm 2021 và năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 31/3/2021 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021, Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 14/3/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2022*).

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP

1. Nội dung

a) Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình và các nội dung nhằm cụ thể hóa Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, chú trọng các nội dung sau:

- Chiến lược giảm nghèo chuyển từ đầu tư giảm nghèo theo diện rộng sang đầu tư giảm nghèo theo chiều sâu; đầu tư vào con người, nâng cao năng lực phát triển của người dân; các chính sách về công tác giảm nghèo.

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo, hướng đến giải quyết vấn đề nghèo đói cho mọi người, ở mọi nơi, mọi lúc, mọi chiều thiếu hụt; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người nghèo. Lấy phát triển kinh tế là

trọng tâm để giảm nghèo bền vững; chú trọng triển khai các dự án giảm nghèo nhằm hình thành vùng sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, tạo động lực phát triển.

- Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: Các chính sách về công tác giảm nghèo; đổi mới phương thức hỗ trợ thông qua các mô hình tổ chức sản xuất (*doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư*); hộ gia đình tham gia đóng góp bằng ngày công lao động, tài sản, hiện vật hoặc tiền, từng bước xóa bỏ chính sách cho không. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề, tạo việc làm, sinh kế bền vững cho người dân, chuyển dịch lao động phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

b) Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng.

c) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo. Tập huấn, tuyên truyền, truyền thông về các chính sách đối với công tác giảm nghèo, hướng dẫn hộ nghèo, hộ cận nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và xã hội.

d) Thực hiện các chương trình truyền thông, vận động người dân hiểu rõ, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, cơ chế giảm nghèo, an sinh xã hội; chuyển đổi phương thức canh tác, sản xuất theo hướng khoa học, phát triển chuỗi giá trị, tăng cường gắn kết quân dân, gắn kết phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng thể trận lòng dân, quốc phòng và an ninh nhân dân.

đ) Truyền thông, tuyên truyền về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo bền vững.

e) Tạo sự đồng thuận trong xã hội, cộng đồng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy kinh tế phát triển.

2. Hình thức

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin từ huyện tới cơ sở; các trang mạng xã hội, tổ chức hội nghị, hội thảo, hội thi văn hóa, văn nghệ, sáng tác các tác phẩm tiểu phẩm về công tác giảm nghèo.

- Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích trong lĩnh vực giảm nghèo.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông về công tác giảm nghèo đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền và cán bộ làm công tác giảm nghèo, trong đó chú trọng đến cán bộ cấp cơ sở.

- Tổ chức đối thoại về chính sách giảm nghèo với cán bộ và người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- Tập huấn, truyền thông, tổ chức nói chuyện chuyên đề, phổ biến cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo về các chính sách đối với công tác giảm nghèo, kinh nghiệm, gương điển hình về giảm nghèo; tuyên truyền tại các buổi sinh hoạt cộng đồng dân cư; tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động thông tin lưu động ở cơ sở, ưu tiên thực hiện trên đài truyền thanh xã.

3. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông về Chương trình.

- Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông. Xây dựng hệ thống và tăng cường các kênh truyền thông tương tác thông qua việc ứng dụng các công nghệ mới về thông tin truyền thông như mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh,...nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân; tạo các kênh truyền thông hai chiều, đảm bảo mục tiêu tuyên truyền của cơ quan quản lý nhà nước và tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân về việc thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông; tổ chức các sự kiện truyền thông, hội thảo, hội nghị; sản xuất các tác phẩm truyền hình, phát thanh, báo viết, báo điện tử về kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình giảm nghèo hiệu quả và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.

- Tổ chức các hoạt động đối thoại về chính sách giảm nghèo định kỳ ở cơ sở để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách; tổ chức hội thi, sân khấu hóa để thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các thôn, khu dân cư, các xã, thị trấn trong việc thực hiện Chương trình.

- Xây dựng, phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên về giảm nghèo từ huyện tới cơ sở; nâng cao năng lực cán bộ về công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

- Phát triển, tăng cường hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin tổng hợp về kết quả tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; tuyên truyền các chính sách, pháp luật, chủ trương của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo đa chiều đến nhân dân.

- Hằng năm, tổ chức giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông về Chương trình, lồng ghép với công tác giám sát đánh giá thực hiện Chương trình ở địa phương, đơn vị; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương được bố trí hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, lồng ghép với các Chương trình, Đề án liên quan.

2. Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp tham gia các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững;

3. Nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân huyện ban kế hoạch tổ chức truyền thông thực hiện Chương trình; chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung truyền thông về Chương trình.

- Cung cấp các thông tin cơ bản về công tác giảm nghèo cho các cơ quan liên quan thực hiện truyền thông theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững hằng năm, trong đó có các hoạt động tuyên truyền, truyền thông về chương trình.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh & Xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông về công tác giảm nghèo đối với đội ngũ cán bộ làm công tác

tuyên truyền và cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã; phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tập huấn, truyền thông về các chính sách đối với công tác giảm nghèo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức đối thoại về chính sách giảm nghèo định kỳ hàng năm với cán bộ và người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- Tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch với UBND huyện và Sở Lao động - Thương binh & Xã hội theo quy định.

2. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cơ quan, tổ chức, hộ nghèo và các cá nhân có thành tích trong công tác giảm nghèo.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức truyền thông, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế, phát triển sản xuất, nông nghiệp, thủy sản, giới thiệu các tấm gương điển hình, sáng kiến hay tới người dân bằng nhiều hình thức nhằm lan tỏa trong toàn xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức hội thi văn hóa, văn nghệ, sáng tác các tác phẩm tiểu phẩm về công tác giảm nghèo nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua, tuyên truyền về giảm nghèo.

- Hướng dẫn các cơ quan thông tin trên địa bàn huyện đẩy mạnh tuyên truyền về công tác giảm nghèo của huyện bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác giảm nghèo; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu các mô hình giảm nghèo hiệu quả, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, các tấm gương tiêu biểu trong công tác giảm nghèo.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống truyền thanh cơ sở để triển khai hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về giảm nghèo

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình UBND huyện bố trí kinh phí chi thường xuyên, lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch.

6. Đài Phát thanh huyện

Tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện; các chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tăng cường đưa tin về các kinh nghiệm, tấm gương điển hình, sáng kiến hay, các mô hình chuyển đổi sản xuất giúp nông dân thoát nghèo của các xã, thị trấn.

7. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do cơ quan, đơn vị quản lý.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Hội, đoàn thể

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện công tác giảm nghèo.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong huyện tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp, các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động, phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau".

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình; tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn về Chương trình.

- Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, bố trí nguồn lực và chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức nói chuyện chuyên đề, phổ biến cho hộ nghèo, hộ cận nghèo về chính sách giảm nghèo, kinh nghiệm, gương điển hình về giảm nghèo tại các buổi sinh hoạt cộng đồng dân cư; tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động thông tin lưu động ở cơ sở, ưu tiên thực hiện trên Đài Truyền thanh xã; tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với thôn, khu dân cư, cộng đồng, hộ nghèo phấn đấu và có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau". Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo.

10. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm (*trước ngày 10/11*) và báo cáo đột xuất theo chức năng, nhiệm vụ về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH tỉnh (để b/c);
- TT Huyện ủy - HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ huyện và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Hà Hải

